

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH

Vinh Son- Song Hinh Hydro Power Joint Stock Company

Địa chỉ trụ sở: 21, Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: 056.3892 792

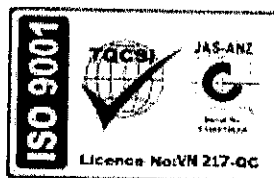
Fax: 056. 3891 975

Email: hpp_vssh@evn.com.vn

Website: www.vshpc.evn.com.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015



(Theo thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính)



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH**
Năm báo cáo: **2015**

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100562786
- Vốn điều lệ: 2.062.412.460.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 2.062.412.460.000 đồng
- Địa chỉ: 21 Nguyễn Huệ, tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Số điện thoại: 0563 892792
- Số fax: 0563 891975
- Webside: www.vshpc.evn.com.vn
- Mã cổ phiếu: VSH
- Quá trình hình thành và phát triển:

* Ngày 11/07/1994 Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn được thành lập theo Quyết định số 415NL/TCCB-LĐ của Bộ Năng lượng.

* Ngày 03/07/2000: đổi tên doanh nghiệp Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn thành Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình theo Quyết định số 163 EVN/HĐQT-TCCB.ĐT của Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

* Ngày 02/12/2004: chuyển Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình thành Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình theo Quyết định số 151/2004/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp.

* Ngày 04/5/2005 Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hình chính thức đăng ký kinh doanh và đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.

* Ngày 07/7/2005 Công ty có phiên giao dịch chứng khoán đầu tiên tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã số chứng khoán là VSH.

* Ngày 18/7/2006 Công ty chính thức giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

* Tháng 12/2007 Công ty tăng vốn điều lệ từ 1.250.000.000.000 đồng lên 1.374.942.580.000 đồng.

* Tháng 12/2009 Công ty tăng vốn điều lệ từ 1.374.942.580.000 đồng lên 2.062.412.460.000 đồng.

- Các sự kiện khác: Không.

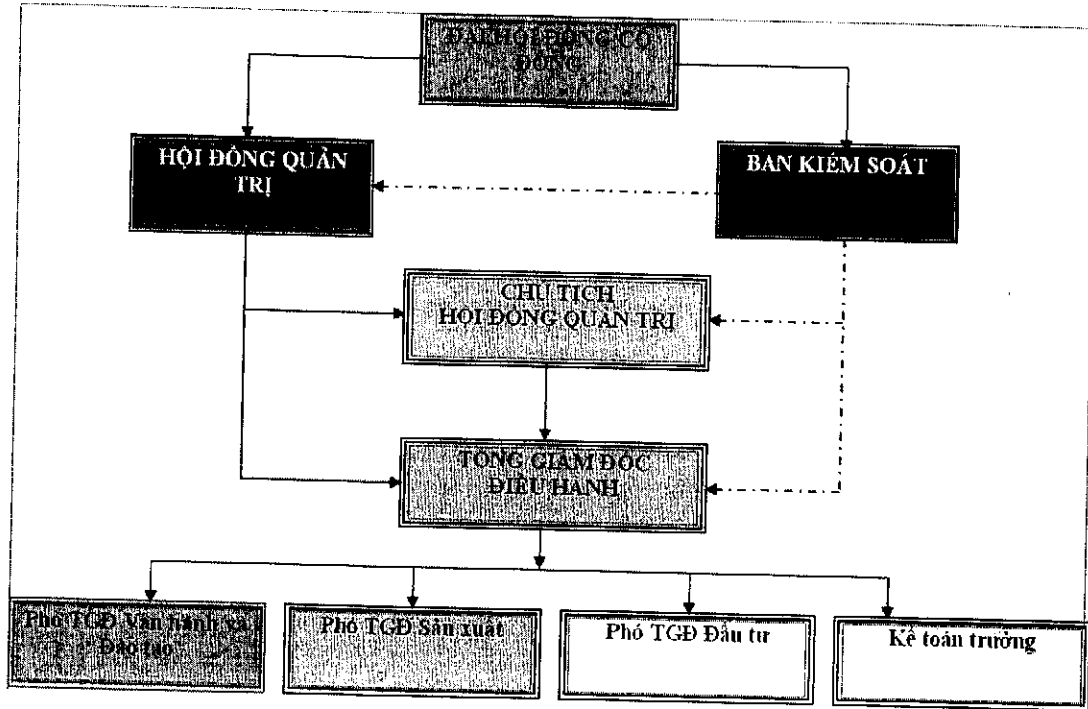
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

* Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh điện năng;

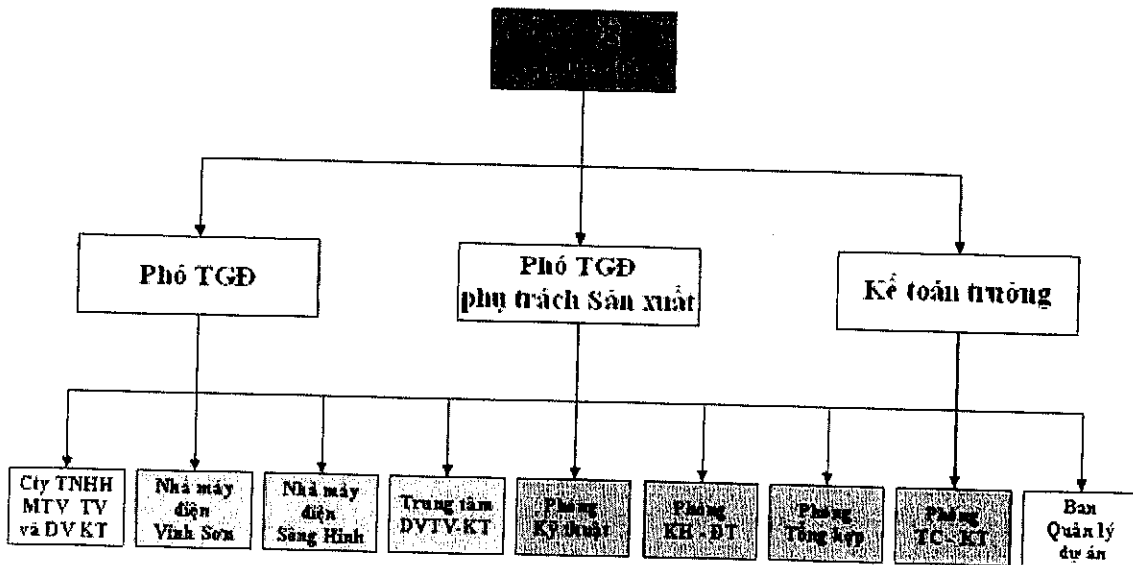
* Địa bàn kinh doanh chính: Tỉnh Bình Định và Phú Yên.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1. Mô hình quản trị:



3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



3.3. Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty con:

- Tên: Công ty TNHH MTV Tư vấn và dịch vụ Kỹ thuật VSH
- Địa chỉ: 21 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn khảo sát thiết kế, giám sát các công trình xây dựng.
- Vốn điều lệ thực góp: 5.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 100%

+ Công ty liên kết:

- Tên: Công ty cổ phần Du lịch Bình Định
- Địa chỉ: 08 Nguyễn Huệ, tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, lữ hành.
- Vốn điều lệ thực góp: 12.916.138.402 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 49,72%

4. Định hướng phát triển:

4.1. Các mục tiêu chủ yếu:

* Phát triển và sản xuất kinh doanh nguồn năng lượng thủy điện (chủ yếu ở các tỉnh miền Trung và Tây nguyên) cung cấp ngày càng nhiều điện năng, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

* Trên cơ sở các nguồn lực của Công ty, liên doanh, liên kết với mọi thành phần kinh tế để tổ chức sản xuất, kinh doanh các ngành nghề hợp pháp khác nhằm tăng hiệu quả sản xuất-kinh doanh của Công ty mang lại lợi ích hài hòa cho các Cổ đông, Công ty, người lao động và xã hội.

4.2. Chiến lược phát triển :

*** Chiến lược phát triển ngắn hạn:**

- Nâng cao và phát huy có hiệu quả sản xuất kinh doanh tại hai nhà máy thủy điện hiện có là Nhà máy Vĩnh Sơn và Nhà máy Sông Hinh mà Công ty đang sở hữu và khai thác bằng cách nâng thêm dung tích hồ chứa để tăng thêm sản lượng điện phát.

- Dự án nâng cao năng lực khai thác hồ chứa Vĩnh Sơn và Sông Hinh

- + Điện lượng tăng trung bình năm: 50 triệu kWh
- + Tổng mức đầu tư: 100×10^9 đồng
- + Tiến độ thực hiện: 2009 - 2016

*** Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Công ty tập trung cao độ vào đầu tư phát triển ngành nghề kinh doanh truyền thống là đầu tư và khai thác các dự án thủy điện, với các dự án:

- Dự án thủy điện Thượng KonTum:

- + Công suất lắp máy: 220 MW

- + Điện lượng trung bình năm: 1.094,2 triệu kWh
- + Tổng mức đầu tư: 7.407×10^9 đồng
- + Tiến độ thực hiện: 2009 - 2018
- Dự án NMTĐ Vĩnh Sơn 2&3:
 - * Dự án NMTĐ Vĩnh Sơn 2:
 - + Công suất lắp máy: 80 MW
 - + Điện lượng trung bình năm: 365,6 triệu kWh
 - + Tổng mức đầu tư: 2.300×10^9 đồng
 - + Tiến độ thực hiện: Đang tạm dừng thực hiện
 - * Dự án NMTĐ Vĩnh Sơn 3:
 - + Công suất lắp máy: 30 MW
 - + Điện lượng trung bình năm: 113 triệu kWh
 - + Tổng mức đầu tư: 777×10^9 đồng
 - + Tiến độ thực hiện: Đang tạm dừng thực hiện

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Về môi trường, Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường hàng năm và định kỳ báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định, tiến hành trồng cây xanh xung quanh hồ chứa cũng như nhà máy theo đúng nội dung cam kết trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

Về xã hội và cộng đồng, Công ty cũng đã có những đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: tạo việc làm cho người dân địa phương thông qua việc tuyển dụng lao động vào làm việc tại nhà máy và công trường; tăng thu nhập cho người dân; hỗ trợ phát triển ngành thương mại dịch vụ quy mô nhỏ tại địa phương; giảm tỷ lệ đói nghèo và tệ nạn xã hội; cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng tại địa phương thông qua xây dựng, nâng cấp đường, xây dựng hệ thống đường điện...

5. Các rủi ro:

6.1. Rủi ro chung:

* *Rủi ro về kinh tế:* Trong giai đoạn hiện nay, dưới tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, sự suy thoái, khủng hoảng kinh tế sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung cũng như ảnh hưởng xấu đến đời sống của người dân và gián tiếp tác động đến sản xuất và kinh doanh điện năng.

* *Rủi ro về pháp luật:* Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật chứng khoán... và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan, đặc biệt là các quy định liên quan đến sản xuất và kinh doanh điện năng. Với đặc điểm hệ thống luật hiện tại chưa hoàn chỉnh, thiếu tính ổn định và không nhất quán khả năng vẫn có những thay đổi về luật, chính sách ưu đãi đầu tư, thuế... Điều này có thể ảnh hưởng đến

hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác hoạch định chiến lược dài hạn của Công ty.

6.2. Rủi ro đặc thù:

* *Rủi ro về thời tiết:* Điều kiện thời tiết là rủi ro chủ yếu và có ảnh hưởng lớn nhất tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Biến đổi khí hậu sẽ làm thay đổi lượng mưa ảnh hưởng tới chu kỳ thủy văn và dòng chảy của sông, làm ảnh hưởng đến sản lượng phát của các dự án thủy điện. Lượng trầm tích tăng lên cũng có thể làm tăng tốc độ bồi lắng lòng hồ và làm tuabin máy phát mau hư hỏng, dẫn tới giảm sản lượng phát điện. Trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm cả trong mùa mưa, làm lượng nước tích trong hồ chứa thấp hơn so với năng lực thiết kế làm ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng chi phí sửa chữa.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

- Năm 2015, diễn biến thời tiết khu vực miền Trung, Tây Nguyên khá phức tạp, thời tiết khô hạn nghiêm trọng, nắng nóng gay gắt, kéo dài làm cho lưu lượng nước về tại các hồ của hai nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hinh rất thấp, chỉ bằng khoảng 50% so với lưu lượng về của các năm trước. Điều này đã gây ra nhiều khó khăn cho công tác điều hành sản xuất kinh doanh, dẫn đến sản lượng điện phát cả năm tương đối thấp so với trung bình nhiều năm.

- Công tác vận hành, bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn đạt chất lượng tốt, đảm bảo 2 nhà máy vận hành an toàn, tin cậy, liên tục đáp ứng phương thức vận hành của Trung tâm Điều độ Hệ thống Điện Quốc gia. Thực hiện tốt công tác ATLD – VSLEĐ – PCCN, trong năm không xảy ra tai nạn lao động và sự cố cháy nổ. Công tác vận hành các hồ chứa đảm bảo an toàn thiết bị công trình và cư dân hạ du.

- Kể từ năm 2012, EVN thực hiện lộ trình thị trường phát điện cạnh tranh, Công ty là một trong các công ty phát điện phải tham gia. Công ty đã chuẩn bị tốt các điều kiện tham gia quản lý chào giá, nhân sự và cơ sở hạ tầng như: thông tin, hệ thống đo đếm... cho nên công tác chào giá hàng ngày, hàng tuần và tháng đạt kết quả tương đối tốt.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

ĐV: tỷ đồng

S T T	Chỉ tiêu	Đ.vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	SL điện thương phẩm	Tr KWh	691,6	666,65	96,38
2	Tổng doanh thu	Tỷ VND	489,45	496,63	101,43
	DT từ SX điện, DV		464,63	465,76	100,22
	DT từ hoạt động TC		24,83	30,06	121,06
	DT khác		-	0,98	-
3.	Tổng LN trước thuế	Tỷ VND	301,99	283,99	94,04
4.	Tổng LN sau thuế	Tỷ VND	283,70	252,67	89,05
5.	Tỷ suất LN/VĐL	%	13,76	12,25	89,03
6.	Tỷ lệ cố tức	%	10	10	100

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành:

- Nguyễn Văn Thanh: Tổng Giám đốc
- Hoàng Anh Tuấn: Phó Tổng Giám đốc
- Dương Tấn Tường: Phó Tổng Giám đốc
- Huỳnh Công Hà: Kế toán trưởng.

2.2. Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ cổ phần sở hữu:

1. Ông Nguyễn Văn Thanh - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện tại: Tổng Giám đốc
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- Số lượng CP sở hữu: 18.513
- Tỷ lệ sở hữu CP: 0.001%
- Quá trình công tác:
 - 07/1992-08/1994: Cán bộ kỹ thuật Ban quản lý công trình thủy điện Vĩnh Sơn.
 - 08/1994-07/2005: Phó phòng Kỹ thuật/ Trưởng phòng Kỹ thuật – Sản xuất Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn.
 - 08/2005 – 04/2009: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh.
 - 04/2009 – 04/2015: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh
 - 04/2015 – nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh

2. Ông Hoàng Anh Tuấn – Phó Tổng Giám đốc vận hành và Đào tạo

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Vận hành và Đào tạo
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 1968
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện
- Số lượng CP sở hữu: 03 CP
- Tỷ lệ sở hữu CP: 0,00%
- Quá trình công tác:
 - 8/1992-8/1994: Cán bộ kỹ thuật Ban chuẩn bị sản xuất Ban quản lý công trình thủy điện Vĩnh Sơn
 - 9/1994-12/2000: Trưởng ca vận hành Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn
 - 1/2001-9/2003: Phó quản đốc phân xưởng vận hành Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn
 - 10/2003-6/2005: Quản đốc phân xưởng vận hành Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn
 - 7/2005-11/2009: Trưởng khu vực Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn
 - 12/2009-nay: Phó Tổng Giám đốc vận hành và đào tạo Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hinh

3. Ông Dương Tấn Tường - Phó Tổng Giám đốc sản xuất

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc sản xuất
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 1976
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện
- Số lượng CP sở hữu: 18.500 CP
- Tỷ lệ sở hữu CP: 0,001%
- Quá trình công tác:
 - 1999-2000: Cán bộ kỹ thuật, P.Kỹ thuật Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn-Sông Hinh
 - 2000-2001: Trưởng ca vận hành Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn
 - 2001-2006: Chuyên viên kỹ thuật phụ trách công tác sửa chữa, bảo dưỡng 2 nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hinh
 - 3/2007-7/2008: Phó Trung tâm dịch vụ tư vấn kỹ thuật Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn-Sông Hinh
 - 8/2008-3/2009: Phó phòng Kỹ thuật Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn-Sông Hinh
 - 4/2009-12/2009: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn-Sông Hinh
 - 1/2010-nay: Phó Tổng Giám đốc sản xuất Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn-Sông Hinh

4. Ông Huỳnh Công Hà – Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1965
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Số lượng CP sở hữu: Không
- Tỷ lệ sở hữu CP: Không
- Quá trình công tác:
 - 01/1987 – 09/1993: Kế toán tổng hợp, Công ty Vật tư thành phố Quy Nhơn
 - 10/1993 – 04/2008: Thanh tra viên, Thanh tra tỉnh Bình Định
 - 05/2008 – 10/2008: Thanh tra viên chính, Thanh tra tỉnh Bình Định
 - 11/2008 – 06/2009: Phó phòng Tài chính-Kế toán, Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh.
 - 07/2009 – nay: Kế toán trưởng, Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh

2.3. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ông Nguyễn Văn Thanh: Giữ chức Tổng Giám đốc kể từ ngày 23/04/2015.

- Ông Võ Thành Trung: Thôi giữ chức Tổng Giám đốc kể từ ngày 23/04/2015.

2.4. Cán bộ nhân viên:

* Số lượng CB-NV tính đến 31/12/2015: 133 người

* Các chính sách đối với người lao động:

- Chính sách tuyển dụng và đào tạo:

Tuyển dụng: Để đảm bảo đáp ứng nhu cầu và quy mô hoạt động của Công ty, hàng năm Công ty đều có chủ trương tuyển dụng lao động với mục tiêu là tuyển chọn được lao động có trình độ và năng lực chuyên môn phù hợp với từng vị trí làm việc tại Công ty. Tùy theo từng vị trí công việc cụ thể mà Công ty có những tiêu chuẩn riêng nhưng tất cả các vị trí đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như tốt nghiệp đại học, cao học chuyên ngành, có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công ty, nhiệt tình và yêu thích công việc, ham học hỏi và chủ động sáng tạo trong công việc. Đối với các vị trí quan trọng việc tuyển dụng cần phải chặt chẽ hơn với các yêu cầu cao hơn như kinh nghiệm công tác, năng lực phân tích và tổng hợp, khả năng tác nghiệp độc lập, trình độ ngoại ngữ và tin học...

Đào tạo: Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên trong Công ty, thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước.

Thu hút nhân tài: Ngoài ra, Công ty còn có những chính sách đãi ngộ đặc biệt về lương, thưởng và các chế độ ưu đãi khác dành cho những cán bộ, nhân viên giỏi nhằm tập hợp, thu hút nguồn nhân lực có năng lực giỏi, trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

Chính sách lương: Chính sách lương của Công ty được xây dựng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động. Mục tiêu của Công ty là đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của nhà nước, tiền lương phải phù hợp với trình độ, năng lực và công việc chuyên môn của từng người. Do vậy, cán bộ nhân viên trong Công ty ngoài việc được hưởng lương chế độ quy định của nhà nước còn được hưởng lương công việc theo năng suất và hiệu quả.

Chính sách thưởng: Với mục đích động viên, khuyến khích cán bộ, nhân viên trong Công ty hăng hái tích cực trong công việc, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc, ngoài chính sách khen thưởng định kỳ hàng năm cho người lao động, Công ty còn có chủ trương khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc công việc được giao hoặc có những sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến quản lý... đem lại những hiệu quả thiết thực cho kết quả hoạt động chung của toàn Công ty.

Phúc lợi: Hàng năm cán bộ nhân viên Công ty ngoài việc được hưởng các chế độ phúc lợi vào các dịp lễ, tết còn được Công ty quan tâm tổ chức cho tham quan nghỉ dưỡng trong và ngoài nước. Ngoài ra, Công ty còn trích quỹ phúc lợi để thăm hỏi cán bộ nhân viên và gia đình khi có việc riêng như ma chay, cưới hỏi, đau ốm...

Ngoài các chính sách trên, Công ty còn tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất như thời gian, kinh phí... để cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên...)

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

3.1.1. Các khoản đầu tư tài chính được thực hiện trong năm: Không có.

3.1.2. Tình hình thực hiện các dự án lớn:

a. Dự án thủy điện Thượng Kon Tum:

1.1. Tuyển áp lực, bao gồm đập dâng và đập tràn:

Trong năm 2015, thời tiết tương đối thuận lợi nên công tác thi công Tuyển áp lực đạt tiến độ đề ra. thi công đập đập đạt được 801.200 m³, thi công bê tông tràn đạt được 12.452m³.

1.2. Tuyển năng lượng.

Tình hình lựa chọn nhà thầu để tái khởi động lại Tuyển năng lượng:

Thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 04/TTg-KTN ngày 14/01/2015 cho phép áp dụng hình thức chỉ định thầu đối với phần công việc còn lại của gói thầu Tuyển năng lượng, VSH đã nhanh chóng triển khai, đến nay đã đạt được kết quả như sau:

a. Hiệu chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình:

- Dự án đầu tư xây dựng công trình hiệu chỉnh đã được Công ty CP tư vấn xây dựng Điện 3 (PECC3) lập, Công ty CP tư vấn xây dựng Điện 1 (PECC1) thẩm tra, VSH thẩm định theo đúng quy định hiện hành.

- Bộ Công thương đã xem xét và có ý kiến về thiết kế cơ sở hiệu chỉnh tại văn bản số 6999/BCT-TCNL ngày 13/7/2015.

- HĐQT VSH đã phê duyệt tại Quyết định số 999/QĐ-VSH-HĐQT ngày 22/7/2015.

b. Kết quả lựa chọn nhà thầu:

- Gói thầu thi công CNN và 5 km đoạn đầu đường hầm: Đã được HĐQT phê duyệt kết quả chỉ định thầu, đã hoàn thành công tác thương thảo và ký kết hợp đồng với nhà thầu. Nhà thầu đã bắt đầu thi công từ tháng 7/2015, đến nay đã đào được 470 m đường hầm.

- Gói thầu thi công đường hầm dẫn nước bằng TBM: Nhà thầu nộp HSĐX ngày 04/9/2015, Ban điều hành đã gửi nhiều công văn yêu cầu nhà thầu làm rõ HSĐX và đã tổ chức nhiều cuộc họp để đàm phán giá với nhà thầu, nhưng vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn. Hiện nay, Ban điều hành đã thực hiện xong 2 việc:

(1) Đơn đốc PECC1 và FICHTNER hoàn thiện dự toán đào hầm bằng TBM, tổ chức thẩm tra (PECC3 thẩm tra), thẩm định và lấy ý kiến Bộ Xây dựng trước khi trình HĐQT xem xét, phê duyệt;

(2) Tiếp tục yêu cầu Liên danh Nhà thầu làm rõ phạm vi công việc của từng thành viên trong Liên danh, trên cơ sở đó xác định lại giá đề xuất của Nhà thầu. Tiếp tục cùng các chuyên gia có kinh nghiệm trong và ngoài nước đàm phán với nhà thầu để có kết quả trong thời gian sớm nhất.

Phần đầu đến cuối tháng 04/2016 sẽ hoàn thành công tác trình phê duyệt dự toán, và công tác đánh giá HSĐX, trình kết quả chỉ định thầu, và đàm phán ký kết hợp đồng thi công.

- Gói thầu thi công cụm nhà máy: Đã trình và đã được HĐQT phê duyệt kết quả chỉ định thầu, đã hoàn thành việc thương thảo và ký kết hợp đồng với nhà thầu vào ngày 30/12/2015.

1.3. Công tác chuẩn bị công trường:

Song song với việc triển khai công tác chọn nhà thầu mới tiếp tục thi công, VSH đã khẩn trương triển khai một số công tác trên công trường để sau khi lựa chọn được nhà thầu mới là có thể triển khai thi công ngay được, cụ thể đã chuẩn bị các việc sau:

a. Gói thầu thi công Cửa nhận nước và 5km đầu đường hầm:

- Thi công hoàn thành đường dây và trạm biến áp cấp điện thi công CNN và đoạn đầu đường hầm; trước mắt phục vụ cho việc bơm nước và sau đó là phục vụ cho việc thi công công trình.

- Triển khai công tác bơm nước hồ móng Cửa nhận nước và đoạn đầu đường hầm từ km0-km3.

- Triển khai công tác bảo dưỡng, sửa chữa các hạng mục phụ trợ như: Trạm trộn, trạm nghiền, kho mìn và lán trại để chuẩn bị sẵn sàng cho việc thi công công trình chính;

- Sửa chữa tuyến đường Tỉnh lộ 676 để phục vụ thi công cụm đầu mối và Cửa nhận nước và đoạn đầu đường hầm dẫn nước.

b. Gói thầu thi công đường hầm dẫn nước bằng TBM:

Ngay sau khi được HĐQT phê duyệt xác định chỉ định, VSH và Liên danh đã ký hợp đồng nguyên tắc để Liên danh có cơ sở triển khai công tác chuẩn bị.

Sau khi ký hợp đồng nguyên tắc, Liên danh Nhà thầu đã có nhiều thiện chí trong công tác chuẩn bị để có thể triển khai thi công gói thầu trong thời gian sớm nhất, mặc dù chưa ký được hợp đồng chính thức nhưng Liên danh đã dùng tiền của Liên danh để:

+ CC47 đã ứng tiền cho Robbins chuyển cho Hoa Đông-Trung Quốc 1,6 triệu USD để trả tiền mua máy TBM.

+ Robbins đã chuyển trả cho Hoa Đông-Trung Quốc 6 triệu USD để trả tiền mua máy TBM, Robbins đã tiếp nhận bàn giao máy TBM từ Hoa Đông để chuẩn bị sửa chữa khôi phục. Robbins đã cử chuyên gia sang Việt Nam để sửa chữa, khôi phục máy TBM từ ngày 30/11/2015, dự kiến thời gian để hoàn thành công tác sửa chữa, khôi phục máy TBM là 112 ngày.

+ CC47 đã chuyển trả cho Hoa Đông-Trung Quốc khoảng 100 tỷ VND, để mua lại vật tư, thiết bị, phụ trợ, phục vụ cho công việc thi công TBM;

+ Sửa chữa, khôi phục xong hệ thống điện, nước, thông gió, chiếu sáng đảm bảo phục vụ cho thi công TBM;

+ Sửa chữa, xây mới xong hệ thống phụ trợ, lán trại, nhà ở cho công nhân và chuyên gia của Robbins và CC47.

- Việc Liên danh mua lại máy TBM và toàn bộ vật tư, thiết bị, công trình phụ trợ như: đầu tàu, toa chở người, hệ thống điện, nước, thông gió, chiếu sáng của nhà thầu Hoa Đông-Trung Quốc, đã giúp đẩy nhanh được tiến độ bàn giao công trình và mặt bằng công trình giữa VSH và Hoa Đông-Trung Quốc. Ngày 17/9/2015, phía Hoa Đông-Trung Quốc đã bàn giao toàn bộ công trình và mặt bằng công trình cho VSH và rút hết lực lượng lao động ra khỏi công trường.

c. Gói thầu thi công Cụm nhà máy:

- Thi công sửa chữa hệ thống đường trong và ngoài công trường nhằm chuẩn bị cho công tác thi công khu vực nhà máy và đường hầm.

- Thi công hoàn thành thay dây ĐZ 35kV (từ dây trần sang dây bọc để cấp điện ổn định cho khu vực nhà máy).

- Thi công hoàn thành bổ sung kéo dài đường dây 35kV đến các điểm thi công, để chuẩn bị cung cấp điện cho các nhà thầu mới.

d. Đo đạc kiểm tra hệ thống thủy công, thủy chuẩn và kiểm tra tim mốc công trình do nhà thầu Trung Quốc thi công để chuẩn bị bàn giao cho nhà thầu mới.

1.4. Công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng tuyến năng lượng:

Công tác giám sát thi công tuyến năng lượng trước do Công ty TNHH MTV tư vấn và dịch vụ VSH thuộc Chủ đầu tư giám sát.

Để tăng cường năng lực giám sát nhất là giám sát thi công TBM, Chủ đầu tư đã tiến hành đấu thầu rộng rãi để lựa chọn đơn vị tư vấn giám sát mới (*trong đó có Nhà thầu phụ nước ngoài để tham gia giám sát thi công TBM*), thay đơn vị tư vấn giám sát cũ.

Kết quả đấu thầu đã lựa chọn được nhà thầu tư vấn giám sát là Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 1, và nhà thầu phụ là Công ty FICHTNER- Đức. Hợp đồng đã được ký kết, Nhà thầu tư vấn đã triển khai công việc đáp ứng yêu cầu thi công của các Nhà thầu trên công trường.

1.5. Công tác tiếp nhận và vận chuyển thiết bị cơ điện:

- Trong năm 2015, đã tiếp nhận và vận chuyển lên công trường an toàn 127 kiện hàng, với tổng trọng lượng 287 tấn, đạt giá trị 15,6 triệu USD.

- Công tác tiếp nhận, vận chuyển và bảo quản thiết bị cơ điện được thực hiện chu đáo.

1.6. Công tác bồi thường-GPMB; thu hồi, giao đất; di dân, tái định cư:

a. Công tác bồi thường-GPMB; thu hồi, giao đất:

- Phối hợp tốt với Hội đồng bồi thường của địa phương hoàn thành công tác bồi thường-GPMB trong năm 2014, và trong năm 2015 tiếp tục giải quyết các tồn tại phát sinh có liên quan đến công tác bồi thường-GPMB.

- Hoàn thành công tác thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, ruộng lúa nước và giao đất để xây dựng Dự án.

b. Công tác di dân, tái định cư:

- Dự án thành phần di dân, tái định cư của Dự án thủy điện Thượng Kon Tum được Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương làm Chủ đầu tư. VSH đã thực hiện tốt chức năng kiểm tra, giám sát, giải quyết kịp thời các vướng mắc, và cấp vốn đáp ứng theo tiến độ thi công của Dự án thành phần.

- Các hạng mục tái định cư đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, VSH đã phối hợp tốt với địa phương di chuyển dân của 2 làng Đăk Tăng và Vi Rin về các khu tái định cư, cơ bản người dân đã ổn định tái định cư. Các hạng mục tái định canh đã thi công xây dựng được hơn 70%, VSH đôn đốc Ban QLDA thành phần đẩy nhanh tiến độ thi công để sớm hoàn thành bàn giao cho người dân sản xuất.

1.7. Tình hình giải quyết tranh chấp hợp đồng với Nhà thầu Trung Quốc.

a. Giải quyết các tồn tại trên công trường.

Song song với việc giải quyết tranh chấp về tài chính, Chủ đầu tư đã yêu cầu Nhà thầu phối hợp cùng Chủ đầu tư để giải quyết các vấn đề như:

- Xác định khối lượng đã thi công hoàn thành để làm cơ sở cho việc thanh quyết toán, thanh lý Hợp đồng.

- Bàn giao cho Chủ đầu tư các hồ sơ tài liệu liên quan đến việc thiết kế, thi công công trình.

- Di chuyển vật tư, thiết bị thi công của Nhà thầu ra khỏi công trường để bàn giao mặt bằng công trình cho Chủ đầu tư.

Thời gian đầu Nhà thầu đã không chịu hợp tác với Chủ đầu tư để giải quyết các vấn đề nêu trên. Tuy nhiên, trên cơ sở các điều khoản của Hợp đồng về giải quyết sau khi chấm dứt Hợp đồng, Chủ đầu tư đã có thái độ đấu tranh cương quyết bằng nhiều hình thức như: công văn nhắc nhở, tổ chức các cuộc họp để bàn bạc tháo gỡ, phối hợp cùng chính quyền địa phương có động thái vừa bảo vệ để đảm bảo an toàn cho lao động Trung Quốc, đồng thời kiểm tra giấy phép lao động, đăng ký tạm trú... Đến nay, VSH và Nhà thầu đã hoàn thành công tác xác định khối lượng thi công dở dang và hoàn thành công tác bàn giao công trình.

Ngày 17/9/2015, Nhà thầu Hoa Đông đã rút hết lực lượng lao động ra khỏi công trường. Nhà thầu mới đủ điều kiện để tiếp nhận công trường và tiếp tục thi công trên toàn bộ Tuyến năng lượng.

b. Ký kết với các đơn vị Tư vấn Luật.

- Theo sự chỉ đạo của HDQT, ban đầu VSH ký hợp đồng dịch vụ Tư vấn pháp lý cho vụ kiện với các 2 Công ty Luật là: YKVN Singapore (chi nhánh tại Việt Nam) và EPLEGAL Việt Nam. Sau thời gian tìm hiểu và chuẩn bị hồ sơ, 2 Công ty này nhận thấy không đủ khả năng cho vụ kiện, đã đề xuất VSH tiếp tục ký bổ sung với DREW & NAPIER LLC Singapore.

- Ngoài 3 đơn vị tư vấn luật nêu trên, các đơn vị Tư vấn Luật còn đề xuất phải thuê các chuyên gia khác để: đánh giá tổng quan vụ kiện, đánh giá đầy đủ vụ kiện, đánh giá tình trạng máy TBM, đánh giá trượt giá theo chỉ số CPI, đánh giá chậm trễ, Luật sư am hiểu pháp luật Việt Nam và phiên dịch...

c. Các thủ tục pháp lý đã thực hiện với VIAC:

- VSH đã phối hợp cùng các Công ty tư vấn Luật hoàn thành đơn phản tố và đơn khởi kiện lại nhà thầu Hoa Đông-Trung Quốc gửi VIAC.

- Thanh toán chi phí trọng tài theo quy định;

- Thống nhất địa điểm và ngôn ngữ tranh tụng;

- Thống nhất cử trọng tài viên và Chủ tịch trọng tài;

- Thống nhất thời gian biểu tranh tụng;

- Hiện nay, VSH đang tiếp tục phối hợp cùng với các Công ty Luật hoàn thiện hồ sơ, chứng cứ để bổ sung bản tự bảo vệ và chuẩn bị lời chứng về sự kiện và ý kiến chuyên gia của Bị đơn.

b. Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 3:

Do điều kiện thu xếp vốn khó khăn, và để tập trung nguồn lực vào dự án Thượng Kon Tum, HĐQT đã ra Nghị quyết tạm dừng dự án. Ban QLDA chỉ thi công hoàn thiện các công trình phụ trợ như: đường vào nhà máy, đường vào tuyến đập và nhà quản lý điều hành Ban QLDA tại Vĩnh Sơn.

c. Các Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn và thủy điện Sông Hinh:

** Nâng cao năng lực hồ chứa Vĩnh Sơn:*

Hoàn thành thẩm định, thỏa thuận với các cấp có thẩm quyền và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định, với mục tiêu là thanh lý kho mìn và hoàn thiện công tác quản lý hồ đập theo quy định của nhà nước. Tư vấn thiết kế và Tư vấn thẩm tra đang hoàn thiện và trình Bộ Công thương.

** Nâng cấp hồ Sông Hinh:*

Hoàn thành công tác cắm mốc, xác định diện tích đất trong vùng bán ngập, kiểm tra tính pháp lý của phân đất ở huyện M Đ'rắk thuộc tỉnh Đăk Lăk. Hiện nay, Tư vấn đang kiểm tra và trình cho Công ty xem xét PA nâng XD thêm 1 nhà máy để phát điện giờ cao điểm và mùa lũ.

3.2. Các công ty con và công ty liên kết: (đến 31-12-2015)

ĐV: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Công ty con	Công ty liên kết
1. Tổng tài sản	6,27	29,18
2. Vốn điều lệ thực góp	5,00	12,92
3. Tỷ lệ sở hữu	100%	49,72
4. DT bán hàng và dịch vụ	8,16	18,15
5. Lợi nhuận trước thuế	0,48	4,46
6. Lợi nhuận sau thuế	0,38	3,57
7. Lợi nhuận chuyển về CT	-	1,39

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính: (đến 31-12-2015)

ĐV: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
----------	----------	----------	-------------

1. Tổng tài sản	3.639,55	5.049,38	138,75
2. DT bán hàng và dịch vụ	554,48	467,42	84,3
3. Doanh thu tài chính	28,52	29,08	104,96
4. LN thuần từ hoạt động KD	400,09	290,74	72,67
5. Lợi nhuận khác	0,01	-7,70	-770
6. Lợi nhuận từ công ty liên kết	1,14	1,39	121,93
7. Lợi nhuận trước thuế	401,24	283,04	70,54
8. Lợi nhuận sau thuế	359,27	251,62	70,04
9. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (10%)	51,40%	82%	159,53

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

ĐV: tỷ đồng

Chỉ tiêu	ĐV	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
Cơ cấu tài sản				
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	27,12	39,97	
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	72,88	60,83	
Cơ cấu nguồn vốn				
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	18,60	44,72	
- Vốn chủ Sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	81,40	55,28	
Khả năng thanh toán				
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,83	4,17	
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	5,38	2,24	
Tỷ suất lợi nhuận				
- Tsuất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	9,87	4,98	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	61,62	50,67	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	17,42	12,20	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu vào thời điểm 31/12/2015: 206.241.246 cổ phiếu.
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không có.

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành vào thời điểm 31/12/2015: 206.241.246 cổ phiếu phổ thông.

5.2. Cơ cấu cổ đông: (tính đến 26/10/2015)

Số cổ phần hiện tại: 206,241,246 CP (5.380 cổ đông)

Trong đó:

- Cổ đông nhà nước sở hữu	: 112.514.878 CP chiếm	54,55%
- Cổ đông ngoài sở hữu	: 93.726.368 CP chiếm	45,45%

Trong đó:

+ Cổ đông trong nước sở hữu	: 35.976.793 CP chiếm	17,45 %
* Cổ đông là tổ chức	: 1.045.779 CP chiếm	0,51 %
* Cổ đông là cá nhân	: 34.931.014 CP chiếm	16,94 %
+ Cổ đông nước ngoài sở hữu	: 57.749.575 CP chiếm	28 %
* Cổ đông là tổ chức	: 56.724.842 CP chiếm	27,5 %
* Cổ đông là cá nhân	: 1.024.733 CP chiếm	0.5 %

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ thời điểm 31/12/2015: Không có.
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không có.

5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

6. Tác động liên quan đến môi trường và xã hội:

6.1. Nguồn nguyên vật liệu:

Đặc thù của nhà máy thủy điện là việc sản xuất điện năng chỉ dựa vào thế năng của nước (chiều cao cột nước) nên không sử dụng các loại nguyên vật liệu khác.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Như đã nêu trên, việc sản xuất điện năng của nhà máy thủy điện không sử dụng các nguồn năng lượng khác.

6.3. Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp và lượng nước sử dụng: Nguồn cung cấp là nước mặt do mưa tự nhiên được tích ở các hồ chứa. Tổng lượng nước sử dụng để phát điện là: 1.266.355 triệu m³ (Vĩnh Sơn: 303.614x0.72, Sông Hình: 370.231x2.83)

b. Tỷ lệ và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về môi trường:

a. Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b. Tổng số tiền bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.5. Chính sách đối với người lao động: Đã trình bày ở mục 2.4

6.6. Trách nhiệm với cộng đồng địa phương:

Năm 2015, đã thực hiện chi 727 triệu đồng, cụ thể:

- Hỗ trợ kinh phí 350 triệu đồng để xây dựng 07 ngôi nhà tình nghĩa cho các hộ gia đình chính sách, neo đơn, hộ nghèo đặc biệt khó khăn có nhu cầu về nhà ở.
- Nhận phụng dưỡng 10 Mẹ Việt Nam anh hùng với mức phụng dưỡng 500.000 đồng/mẹ/tháng.
- Thăm hỏi và tặng quà các gia đình chính sách, các mẹ Việt Nam anh hùng nhân ngày Thương binh – Liệt sỹ với giá trị quà tặng gần 41,5 triệu đồng.
- Đóng góp các quỹ: Quỹ đền ơn đáp nghĩa, vì nạn nhân chất độc da cam, vì người nghèo, khuyến học,... với số tiền hơn 20 triệu đồng.
- Chi hỗ trợ công tác khuyến học tại địa bàn 02 nhà máy nhân ngày khai giảng năm học mới 10 triệu đồng.
- Chi thăm hỏi, tặng quà nhân các ngày lễ tết cho các hộ chính sách, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn nhà máy đứng chân và vùng dự án 70 triệu đồng.
- Đóng góp cho Khối SXKD & DV TW đóng trên địa bàn tỉnh Bình Định 05 triệu đồng để xây dựng nhà tình nghĩa.
- Người lao động đóng góp 01 ngày lương thu nhập với số tiền 170,5 triệu đồng để ủng hộ các hoạt động từ thiện trên địa bàn tỉnh Bình Định và giúp đỡ đồng bào bị thiên tai tại tỉnh Quảng Ninh theo phát động của GENCO3.

6.7. Hoạt động thị trường vốn xanh: Chưa thực hiện.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty:

Trong điều kiện tình hình kinh tế không ổn định, thị trường chứng khoán đi xuống, tính thanh khoản thấp, Công ty đã có những chính sách thận trọng trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh - tài chính năm 2015 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Qua một năm triển khai thực hiện, kết quả đạt được như sau:

- Mặc dù tình hình thời tiết không được thuận lợi, các hồ chứa không được tích đủ nước như hàng năm nhưng với sự tổ chức điều hành hợp lý của Ban điều hành cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân viên trong Công ty trong việc điều tiết các hồ chứa và quản lý vận hành hai nhà máy đạt hiệu quả cao nhất, đảm bảo nhu cầu điều động hệ thống điện, đặc biệt là trong công tác thị trường điện.

- Công tác đầu tư xây dựng dự án thủy điện Thượng Kon Tum gặp rất nhiều khó khăn chủ yếu là hạng mục Tuyển năng lượng do nhà thầu Trung Quốc thi công bằng TBM đã chầm dứt hợp đồng và ngừng thi công. Để tiếp tục triển khai

các hạng mục và tái khởi động lại dự án, trong thời gian qua HĐQT Công ty và các cổ đông lớn như GENCO3 và SCIC đã đưa ra các định hướng quan trọng để xử lý các vấn đề hiện tại và lâu dài cho dự án này. Ban điều hành cũng đã hoàn thành các thủ tục về pháp lý của dự án để hạng mục Tuyển năng lượng thi công bằng TBM sẽ được tái khởi động lại vào đầu năm 2016.

1.2. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

Trong năm 2015, Công ty đã củng cố vững chắc nền văn hóa kinh doanh mới, thay đổi tầm nhìn, phương hướng và chiến lược tiến tới xây dựng một nền tảng vững chắc cho việc phát triển trong tương lai của Công ty.

****Trong công tác quản lý:***

- Ổn định lại tình hình nhân sự, rà soát và tái thiết lập những quy trình quản lý nghiệp vụ trong mọi hoạt động tiến tới ổn định và tăng cường hiệu quả của công tác tổ chức quản lý.

- Kịp thời điều chỉnh mô hình quản lý điều hành, không ngừng bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp trên cơ sở cập nhật các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty để đạt hiệu quả cao nhất.

- Ngoài ra, hoạt động của Công ty TNHH MTV Tư vấn và Dịch vụ kỹ thuật VSH cũng đã đem lại những hiệu quả thiết thực, góp phần giảm chi phí đầu tư các dự án và đảm bảo các dự án hoàn thành đúng tiến độ.

****Trong công tác kiểm soát:***

- Năm 2015, Công ty đã tiến hành áp dụng thực hiện chương trình Kaizen/5S cho tất cả các bộ phận quản lý cũng như các nhà máy sản xuất, tối ưu hóa các quy trình, công việc, đảm bảo duy trì công tác sẵn sàng sản xuất, tiến tới đạt hiệu quả sản xuất cao nhất.

- Tất cả các bộ phận trong Công ty đều duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO vào công tác quản lý, tuân thủ các quy trình, quy định, thực hiện và kiểm soát đầy đủ các mục tiêu chất lượng của từng bộ phận, đảm bảo Mục tiêu chất lượng của toàn Công ty.

- Đảm bảo kiểm soát đầy đủ việc thực hiện các quá trình của hệ thống quản lý chất lượng, tăng cường công tác quản lý, hạn chế thấp nhất việc xảy ra các sự cố.

- Thực hiện cập nhật những thay đổi, cải tiến trong quá trình áp dụng, sửa đổi và ban hành Sổ tay chất lượng theo cơ cấu của Công ty.

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản tính đến 31/12/2015 có tăng hơn so với tại thời điểm 31/12/2014 do tổng hợp các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Tài sản ngắn hạn: tăng, chủ yếu là tăng các khoản tiền và tương đương tiền do Công ty được ngân hàng giải ngân hoàn lại một phần chi phí đầu tư mà Công ty đã chi trước cho dự án Thượng Kon Tum.
- Tài sản dài hạn: tăng, chủ yếu là tăng chi phí xây dựng cơ bản dở dang do đầu tư xây dựng các dự án trong năm.

Trong cơ cấu tài sản không có nợ phải thu xấu và tài sản xấu có khả năng ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Tình hình nợ phải trả hiện tại: Các khoản nợ hiện tại chủ yếu là các khoản nợ vay ngắn hạn và dài hạn, biến động lớn là do khoản vay nợ trung dài hạn cho dự án. Cụ thể:

- Vay và nợ ngắn hạn: Trong năm 2015, Công ty đã ký kết các hợp đồng trung dài hạn cho các dự án, cho nên tình hình vay và nợ ngắn hạn không có biến động lớn.
- Vay và nợ dài hạn: Tăng chủ yếu là do ngân hàng giải ngân thanh toán giá trị khối lượng thực hiện trong năm và hoàn trả một phần chi phí đầu tư mà Công ty đã chi trước cho dự án Thượng Kon Tum.

Trong cơ cấu nợ phải trả của Công ty không có nợ xấu. Chênh lệch tỷ giá cũng không có ảnh hưởng lớn tới kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vì số dư nợ ngoại tệ còn tương đối thấp và trong năm cũng không có biến động lớn về tỷ giá.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Năm 2015, Ban lãnh đạo và đội ngũ cán bộ quản lý trong công ty đã phát huy tốt kỹ năng tổ chức quản lý phù hợp với tình hình thị trường. Điều đó đã củng cố vững chắc nền văn hóa kinh doanh mới đã được thiết lập, thay đổi tầm nhìn, phương hướng và chiến lược tiến tới xây dựng một nền tảng vững chắc cho việc phát triển trong tương lai của Công ty.

Trong công tác quản lý, Công ty đã tổ chức thực hiện các công việc cần thiết như ổn định lại tình hình nhân sự, rà soát và tái thiết lập những quy trình quản lý nghiệp vụ trong mọi hoạt động tiến tới ổn định và tăng cường hiệu quả của công tác tổ chức quản lý.

Không ngừng bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp trên cơ sở cập nhật các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty, kịp thời điều chỉnh mô hình quản lý điều hành để đạt hiệu quả cao nhất.

Ngoài ra, việc thành lập Công ty TNHH MTV Tư vấn và Dịch vụ kỹ thuật VSH đã đem lại những hiệu quả thiết thực, ngoài việc giảm chi phí đầu tư các dự án còn làm giảm sự phụ thuộc vào các đơn vị tư vấn, góp phần đảm bảo các dự án hoàn thành đúng tiến độ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Năm 2015, việc thực hiện đầu tư các dự án thủy điện chưa đúng tiến độ theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị do vướng mắc một số thủ tục (đặc biệt là ảnh hưởng của việc chấm dứt hợp đồng với nhà thầu Trung Quốc). Tuy nhiên, Công ty vẫn không ngừng xem xét các giải pháp thay thế, đồng thời cũng thực hiện linh hoạt và đồng bộ việc đảm bảo kế hoạch nhu cầu vốn cho các năm tiếp theo trên cơ sở phát huy nguồn vốn tự có tích lũy và huy động từ bên ngoài. Việc huy động các nguồn từ bên ngoài: phát hành cổ phiếu, trái phiếu, vay trong nước và nước ngoài... phải dựa trên cơ sở đảm bảo lợi ích của cổ đông (cổ tức) và hiệu quả các dự án đầu tư. Công ty triển khai các kế hoạch như sau:

4.1. Chiến lược đầu tư ngắn hạn:

Nhằm mục đích tăng nhanh hiệu quả sản xuất kinh doanh của 2 nhà máy hiện có, bằng cách nâng thêm dung tích hồ chứa để tăng sản lượng điện cho các nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hinh. Đảm bảo cổ tức ổn định cho cổ đông khi phát hành tăng vốn điều lệ và vốn tự có đối ứng để xây các dự án thủy điện mới như Thượng Kon Tum và Vĩnh Sơn 2&3.

- Nâng cao năng lực hồ chứa Vĩnh Sơn: Hoàn thành thẩm định, thỏa thuận với các cấp có thẩm quyền và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định, với mục tiêu là thanh lý kho mìn và hoàn thiện công tác quản lý hồ đập theo quy định của nhà nước. Tư vấn thiết kế và Tư vấn thẩm tra đang hoàn thiện và trình Bộ Công thương.
- Nâng cấp hồ Sông Hinh: Hoàn thành công tác cắm mốc, xác định diện tích đất trong vùng bán ngập, kiểm tra tính pháp lý của phần đất ở huyện MĐ'rak thuộc tỉnh Đắk Lắk. Hiện nay, Tư vấn đang kiểm tra và trình cho Công ty xem xét PA nâng XD thêm 1 nhà máy để phát điện giờ cao điểm và mùa lũ.

4.2. Chiến lược đầu tư dài hạn:

- Dự án Thượng Kon Tum: tích cực thực hiện các giải pháp thay thế để tiếp tục khởi động thực hiện các hạng mục của dự án sớm nhất, đảm bảo theo đúng tiến độ hiệu chỉnh được Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt.
- Dự án Vĩnh Sơn 3: Hiện tại Công ty đang làm việc với các cơ quan chức năng để xem xét việc tái khởi động lại dự án. Đến thời điểm thích hợp, dự án sẽ được tiếp tục thực hiện.

4.3. Chiến lược tài chính để phục vụ các dự án:

- Năm 2015, Công ty đã ký hợp đồng tín dụng trung dài hạn với các ngân hàng thương mại và ngân hàng cũng đã thực hiện giải ngân cho dự án. Do vậy đã đảm bảo được vốn thực hiện dự án năm 2015.
- Dự kiến khi tình hình tài chính thuận lợi, Công ty sẽ phát hành trái phiếu doanh nghiệp khi dự án cần vốn. Trong những năm tới, Công ty sẽ tiến

hành tái cơ cấu tài chính để đảm bảo khi dự án hoàn thành, tỷ lệ vốn vay trên vốn chủ là 40/60.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán: Không có.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2015 là năm Công ty gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, do tình hình thủy văn mùa mưa năm 2015 không thuận lợi, lượng mưa thấp nên sản lượng điện phát trong năm rất thấp so với trung bình nhiều năm. Vì vậy sản lượng năm 2015 không đạt sản lượng kế hoạch đề ra.

Công tác vận hành, bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn đạt chất lượng tốt, đảm bảo 2 nhà máy vận hành an toàn, tin cậy, liên tục đáp ứng phương thức vận hành của Trung tâm Điều độ Hệ thống Điện Quốc gia. Thực hiện tốt công tác ATLĐ – VSLĐ – PCCN, trong năm không xảy ra tai nạn lao động và sự cố cháy nổ. Công tác vận hành các hồ chứa đảm bảo an toàn thiết bị công trình và cư dân hạ du.

Năm 2015, tuy thời tiết không được thuận lợi nhưng với sự nỗ lực của Ban điều hành và tất cả các nhân viên trong Công ty, tình hình sản xuất kinh doanh tài chính và đầu tư xây dựng vẫn đạt kết quả tốt, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đều hoàn thành kế hoạch được giao.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

Nhìn chung, Tổng Giám đốc điều hành đã thực hiện đúng các chức năng theo quy định của Điều lệ Công ty. Tình hình sản xuất kinh doanh điện năng năm qua có khó khăn, dù đã có nhiều cố gắng trong quản lý và điều hành đảm bảo doanh thu đạt kế hoạch nhưng do một số nguyên nhân nên lợi nhuận không đạt như kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- + Sản lượng điện không đạt kế hoạch;
- + Công ty thực hiện phân bổ lại khoản chênh lệch tỷ giá trong đầu tư xây dựng theo quy định mới của Bộ Tài chính;
- + Công ty bị truy thu thuế TNDN từ năm 2009-2011 chủ yếu do không được ưu đãi thuế TNDN khi đăng ký niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc sắp xếp, ổn định bộ máy tổ chức của Công ty đảm bảo Công ty hoạt động đều; có sự năng động trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng các dự án thủy điện.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2015, hoạt động của HĐQT tập trung vào những nội dung sau:

1- Quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng theo các nhiệm vụ và chức năng được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

2- Chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai các kế hoạch dài hạn nhằm tăng tiềm lực sản xuất kinh doanh, có khả năng cạnh tranh để định hướng phát triển Công ty. Cụ thể tập trung vào các vấn đề sau:

2.1- Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn điện:

Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư. Cụ thể như sau:

*** Dự án thủy điện Thượng Kon Tum**

1. Tuyên áp lực:

a. Đập dâng: Tiếp tục đắp thân đập đến cao trình 1.164m, cường độ đắp đập đạt 6.500m³/ngày đêm, hoàn thành gia cố mái thượng lưu đạt cao trình thiết kế.

b. Đập tràn: Thi công bê tông trụ pin và trụ biên đập tràn đạt cao trình thiết kế, lắp đặt xong cửa van cung và cửa van sửa chữa đập tràn, tiến hành thử khô cửa van tràn.

Phấn đấu hoàn thành cơ bản Tuyên áp lực, bao gồm: đập dâng và đập tràn xả lũ trong năm 2016.

2. Tuyên năng lượng:

a. Hạng mục: Cửa nhận nước và 5km đầu đường hầm thi công bằng phương pháp khoan nổ:

Tiến độ đào bình quân 100md/tháng, trong năm 2016 phấn đấu thi công đạt 1.200md.

b. Hạng mục: Đường hầm dẫn nước từ km5 đến km17+447 thi công bằng máy TBM:

Dự kiến sẽ triển khai đào hầm vào đầu tháng 5/2016. Tiến độ thi công dự kiến đạt bình quân 500md/tháng, phấn đấu trong năm 2016 thi công đạt 4000md.

c. Hạng mục: Cụm nhà máy:

Bắt đầu thi công từ đầu tháng 01/2016, trong năm 2016 phấn đấu thi công hoàn thành công tác đào đất đá và bê tông các hạng mục: bẫy đá, hầm vào bể áp lực, bể điều áp, gian biến thế, hầm cáp và trạm phân phối. Riêng nhà máy ngầm và hầm xả hoàn thành công tác đào đá.

3. Công tác tiếp nhận thiết bị cơ điện:

Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, vận chuyển và bảo quản thiết bị theo đúng tiến độ đề ra.

4. Công tác bồi thường-GPMB, thu hồi giao đất và di dân, tái định cư:

a. Công tác thường-GPMB: Phấn đấu trong năm 2016, giải quyết dứt điểm các tồn tại của công tác bồi thường-GPMB;

b. Công tác thu hồi giao đất: Trong năm 2016, giải quyết dứt điểm các tồn tại của công tác chuyển mục đích sử dụng, thu hồi giao đất và cho thuê đất để xây dựng dự án theo đúng quy định.

c. Công tác di dân, tái định cư: Phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết tốt công tác hậu tái định cư. Đôn đốc Ban QLDA di dân của huyện Kon Plông đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình tái định canh, để bàn giao đất sản xuất cho người dân, nhằm sớm ổn định đời sống của người dân bị thiệt hại phải tái định cư trong vùng dự án.

5. Công tác Rà phá bom mìn, vật nổ và thu dọn lòng hồ:

- Triển khai công tác Rà phá bom mìn, vật nổ trong lòng hồ và thu dọn lòng hồ trước khi tích nước hồ chứa theo đúng quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng:

Tiếp tục thực hiện tốt công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng với Nhà thầu Hoa Đông-Trung Quốc, cụ thể:

- Phối hợp cùng với các đơn vị tư vấn luật chuẩn bị hồ sơ tự bảo vệ và đơn phản tố bổ sung để giao nộp cho VIAC đúng thời gian quy định;

- Tham gia và theo dõi diễn biến các phiên xử để cùng các đơn vị tư vấn luật kịp thời có những đối sách thích hợp nhằm đảm bảo vụ kiện thắng lợi.

* Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 3:

Hoàn thiện các yêu cầu của UBND tỉnh Bình Định về bảo đảm môi trường xây dựng các công trình phụ trợ: đường vào nhà máy, đường vào đập;

* Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn:

Hoàn thành thẩm định, thỏa thuận với các cấp có thẩm quyền và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định, với mục tiêu là thanh lý kho mìn và hoàn thiện công tác quản lý hồ đập theo quy định của nhà nước.

* Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Sông Hinh:

Hoàn thành công tác cắm mốc, xác định diện tích đất trong vùng bán ngập, kiểm tra tính pháp lý của phần đất ở huyện Ma Đ'Răk thuộc tỉnh Đắk Lắk.

2.2- Kế hoạch phát triển công nghệ và nguồn nhân lực:

Tiếp tục xây dựng mô hình quản lý hiện đại để tăng hiệu quả quản lý sản xuất kinh doanh; sắp xếp và phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng cho phù hợp với mô hình sản xuất.

2.3- Kế hoạch Tài chính doanh nghiệp:

Cân đối nguồn vốn (từ vốn tích lũy và vốn vay) để sử dụng cho các dự án đầu tư trong năm 2016 của Công ty một cách hiệu quả nhất.

2.4- Quản trị doanh nghiệp:

Bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp cập nhật các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động cụ thể của Công ty. Kịp thời đổi mới mô hình quản lý điều hành của Công ty để nâng cao hiệu quả.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

1.1.1. Danh sách:

- Ông Võ Thành Trung - Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 23/4/2015)
- Ông Nguyễn Văn Thanh - Ủy viên HĐQT (miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 23/4/2015)
- Ông Trần Mạnh Hữu - Ủy viên HĐQT
- Ông Phan Hồng Quân - Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Hồng Sơn - Ủy viên HĐQT

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập không điều hành.

1.1.2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

Họ và tên	Chức vụ	CP có quyền biểu quyết			Tỷ lệ (%)
		Tổng số	Trong đó		
			Sở hữu	Đại diện	
1. Võ Thành Trung	Chủ tịch	38.070.539	260.370	37.810.169	18.46
2. Nguyễn Văn Thanh	Ủy viên	25.225.292	18.513	25.206.779	12,23
3. Trần Mạnh Hữu	Ủy viên	49.497.930	0	49.497.930	24.00
4. Phan Hồng Quân	Ủy viên	0	0	0	0
5. Nguyễn Hồng Sơn	Ủy viên	22.626.810	0	22.626.810	10,97

1.1.3. Chức danh HĐQT nắm giữ tại các công ty khác:

Họ và tên	Chức vụ	Chức danh HĐQT tại các Công ty khác
Võ Thành Trung	Chủ tịch	- Chủ tịch HĐQT, CTCP Du lịch Bình Định
Nguyễn Văn Thanh	Ủy viên	
Trần Mạnh Hữu	Ủy viên	- TV HĐQT, CTCP Traphaco - TV HĐQT, CTCP Xi măng Cẩm Phá - TBKS, CTCP Gang thép Thái Nguyên
Phan Hồng Quân	Ủy	- TV HĐQT, CTCP Lọc hóa dầu Việt Nam

	viên	- CT HĐQT, CTCP Đầu tư XNK Trần Thành
Nguyễn Hồng Sơn	Ủy viên	- TV HĐQT, CTCP Chứng khoán Phương Hoàng - TV HĐQT, CTCP Đầu tư TC Phương Hoàng - TV HĐQT, CTCP Thực phẩm Việt Nam

1.2. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị: Có một tiểu ban:

Tiểu ban Kinh tế - Kỹ thuật được thành lập theo nghị quyết số 469/2014/NQ-VSH-HĐQT ngày 21/04/2014 của Hội đồng quản trị. Trong năm 2015, tiểu ban không hoạt động.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015, HĐQT Công ty tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được phân công cho từng thành viên và theo nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, nghị quyết của HĐQT tại phiên họp thường kỳ. Cụ thể:

- Tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Công tác SXKD và ĐTXD năm 2015 nhất trí theo các báo cáo của TGD.
- Làm việc với các tổ chức tín dụng, ký kết các hợp đồng vay vốn cho dự án thủy điện Thượng Kon Tum.
- Triển khai thực hiện Dự án thủy điện Thượng Kon Tum

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2015

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	154/2015/NQ-VSH-HĐQT	09/02/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết họp HĐQT thường kỳ lần 01/2015: - Thông qua kế hoạch KD-ĐTXD năm 2015 - Thống nhất phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh gói thầu: cung cấp lắp đặt thiết bị máy cắt 13,8kV/630A. - Phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu: cung cấp lắp đặt mới thiết bị hệ thống kích từ tổ máy H2, các thiết bị liên quan và dịch vụ đi kèm nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn. - Ủy quyền TGD phê duyệt kết quả đấu thầu các gói thầu trong kế hoạch SXKD hàng năm được HĐQT phê duyệt. - Thống nhất kết hợp tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2015 và ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 vào cuối tháng 3/2015. - Phê duyệt một số nội dung về đầu tư xây dựng dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
2.	211/2015/NQ-VSH-HĐQT	14/02/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ CBCS Công An làm nhiệm vụ bảo vệ công trình dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
3.	212/2015/NQ-VSH-HĐQT	14/02/2015	Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường năm 2015

4.	387/2015/NQ-VSH-HĐQT	03/04/2015	<p>Nghị quyết họp HĐQT lần 02/2015:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chương trình, các báo cáo, tài liệu phục vụ cho ĐHCĐ thường niên năm 2015. - Ủy quyền Chủ tịch HĐQT và TGD phê duyệt kết quả SXKD năm 2014 và Kế hoạch SXKD năm 2015 của Công ty TNHH MTV TVDV VSH. - Phê duyệt một số nội dung về đầu tư xây dựng dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
5.	419/2015/NQ-VSH-HĐQT	14/04/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chi phí một số hạng mục công việc thuộc dự án thủy điện Thượng Kon Tum.
6.	514/2015/NQ-VSH-HĐQT	23/04/2015	<p>Nghị quyết phiên họp HĐQT lần 3/2015</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chương trình, báo cáo, tờ trình, tài liệu phục vụ ĐHCĐ thường niên năm 2015. - Thông qua danh sách ứng viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020.
7.	552/2015/NQ-VSH-HĐQT	05/5/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chi phí tư vấn một số vấn đề liên quan đến việc tái khởi động dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
8.	604/2015/NQ-VSH-HĐQT	15/5/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, hạng mục: kho bảo quản thiết bị tại Ngọc Tem, dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
9.	702/2015/NQ-VSH-HĐQT	05/06/2015	<p>Nghị quyết họp HĐQT thường kỳ lần 4/2015:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo của TGD về tình hình thực hiện SXKD và ĐTXD Quý I/2015 và kế hoạch thực hiện 06 tháng đầu năm 2015. - Thay đổi nhân sự chức danh Chủ tịch Công ty TNHH MTV TVDV và Kỹ thuật VSH: <ul style="list-style-type: none"> + Ông Nguyễn Văn Thanh- TGD Công ty thôi giữ chức danh Chủ tịch Công ty TNHH TVDV VSH, kể từ ngày 15/6/2015. + Bổ nhiệm Ông Huỳnh Công Hà –KTT Công ty giữ chức danh Chủ tịch Công ty TNHH TVDV VSH, kể từ ngày 15/6/2015. - Phê duyệt một số nội dung về đầu tư xây dựng dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
10.	751/2015/NQ-VSH-HĐQT	11/6/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt đề cương – dự toán tư vấn quan trắc, lập báo cáo định kỳ công tác bảo vệ môi trường năm 2015, dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
11.	752/2015/NQ-VSH-HĐQT	11/6/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt đề cương và dự toán đo kiểm tra hệ thống lưới tam giác thủy công, thủy chuẩn và đo kiểm tra cao tọa độ, tìm tuyến các hạng mục chính phần đã thi công của Tuyển năng lượng, dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
12.	818/2015/NQ-VSH-HĐQT	29/6/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu TKT-E&M EL₂4.2.2.6: tiếp nhận và bảo quản thiết bị cơ điện – xây dựng kho bảo quản thiết bị tại Ngọc Tem, dự án thủy điện Thượng Kon Tum.

13.	826/2015/NQ-VSH-HĐQT	30/6/2015	- Phê duyệt bổ sung kế hoạch đấu thầu dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
14.	885/2015/NQ-VSH-HĐQT	09/7/2015	- Phê duyệt dự toán sửa chữa, đảm bảo giao thông tỉnh lộ 676, lý trình Km2+250 – Km26+382, dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
15.	883/2015/NQ-VSH-HĐQT	09/7/2015	- Nghị quyết phê duyệt chi phí tư vấn pháp lý đánh giá tổng quan về vụ kiện 24/14 tranh chấp với Nhà thầu Hydrochina Huadong - CR18, dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
16.	934/2015/NQ-VSH-HĐQT	14/7/2015	- Nghị quyết phê duyệt chi phí gia hạn bảo lãnh thực hiện HĐ 817/2012/HĐ-VSH-AH cung cấp thiết bị cơ điện dự án Thủy điện Thượng Kon Tum
17.	1008/2015/NQ-VSH-HĐQT	24/7/2015	- Nghị quyết phê duyệt thời gian biểu tổ tụng của vụ tranh chấp 24/14 với Tổ hợp nhà thầu Hydrochina Huadong - CR18G dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
18.	1116/2015/NQ-VSH-HĐQT	11/8/2015	- Nghị quyết phiên họp thường kỳ của HĐQT lần 05/2015 ngày 11/08/2015.
19.	1184/2015/NQ-VSH-HĐQT	21/8/2015	- Nghị quyết phê duyệt chi phí tư vấn pháp lý đánh giá đầy đủ vấn đề chậm trễ vụ kiện 24/14 tranh chấp với nhà thầu Hydrochina Huadong - CR18G, dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
20.	1219/2015/NQ-VSH-HĐQT	03/9/2015	- Nghị quyết phê duyệt chi phí thuê chuyên gia nhân chứng TBM cho vụ tranh chấp 24/14 với Nhà thầu Hydrochina Huadong - CR18G, Dự án TĐ Thượng Kon Tum.
21.	1272/2015/NQ-VSH-HĐQT	21/9/2015	- Nghị quyết phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất kỹ thuật gói thầu TKT-16.1: Tư vấn giám sát thi công XD Tuyển năng lượng dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
22.	1358/2015/NQ-VSH-HĐQT	08/10/2015	- Nghị quyết phê duyệt kết quả chỉ định thầu, gói thầu TKT-4.2.1A: Thi công phần còn lại của CNN và đoạn đường hầm, lý trình Km0-Km5, dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
23.	1486/2015/NQ-VSH-HĐQT	05/11/2015	- Nghị quyết phê duyệt bổ sung chi phí thiết bị cơ điện, dự án Thủy điện Thượng Kon Tum
24.	1535/2015/NQ-VSH-HĐQT	19/11/2015	- Nghị quyết Phiên họp HĐQT lần 06/2015 ngày 19/11/2015. - Thống nhất chủ trương nâng cấp Hệ thống điều tốc H2, Nhà máy Vĩnh Sơn. - Phê duyệt một số nội dung về đầu tư xây dựng dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
25.	1675/2015/NQ-VSH-HĐQT	14/12/2015	- Nghị quyết phê duyệt chi phí thuê FTI đánh giá chi phí tăng thêm do kéo dài tiến độ dự án thuộc gói thầu cung cấp thiết bị cơ điện dự án Thủy điện Thượng Kon Tum
26.	1741/2015/NQ-VSH-HĐQT	23/12/2015	- Phê duyệt chi phí thuê nhân chứng cho vụ 24/14.

27.	1740/2015/NQ-VSH-HĐQT	23/12/2015	- Nghị quyết phê duyệt bổ sung chi phí thiết bị cơ điện, hạng mục: Tăng chi phí do kéo dài tiến độ dự án 40,6 tháng, dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.
28.	1780/2015/NQ-VSH-HĐQT	29/12/2015	- Nghị quyết phiên họp HĐQT lần 07/2015 ngày 29/12/2015. - Thống nhất chủ trương nâng cấp Hệ thống điều tốc H1 và xử lý rò nước cánh hướng Nhà máy Sông Hinh. - Phê duyệt một số nội dung về đầu tư xây dựng dự án Thủy điện Thượng Kon Tum.

1.4. Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Ông Võ Thành Trung
- Ông Nguyễn Văn Thanh
- Ông Trần Mạnh Hữu
- Ông Phan Hồng Quân
- Ông Nguyễn Hồng Sơn

2. Ban Kiểm soát:

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

- Ông Nguyễn Việt Hà – Trưởng BKS
- Ông Trương Minh Hùng – Thành viên BKS
- Bà Vũ Phương Thảo – Thành viên BKS

Ban kiểm soát gồm 03 người đều là thành viên độc lập không điều hành.

2.2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

Họ và tên	Chức vụ	CP có quyền biểu quyết		Tỷ lệ	
		Tổng số	Trong đó		
			Sở hữu		Đại diện
1. Nguyễn Việt Hà	Tr. ban	0			
2. Trương Minh Hùng	T. viên	0			
3. Vũ Phương Thảo	T. viên	0			

2.3. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Tham gia toàn bộ các cuộc họp Hội đồng quản trị (qua thư hoặc họp định kỳ trực tiếp); Thực hiện hoạt động giám sát thông qua việc kiểm soát tính hợp lệ, hợp pháp, tuân thủ trong việc ban hành các quyết định, nghị quyết, nội quy, quy chế của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty; Rà soát báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2015; Kiểm tra việc thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn của Công ty kết hợp với việc thăm thực tế thi công công trường.

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGD trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. HĐQT và TGD đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ (cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu liên quan; cung cấp tài liệu họp HĐQT và mời BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT, một số cuộc họp với nhà thầu của Công ty và các cuộc họp khác).

Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của BKS đều được gửi tới HĐQT và Tổng Giám đốc.

- Hoạt động khác của BKS:

Phối hợp với HĐQT và Tổng Giám đốc, hỗ trợ trong công tác tái khởi động dự án, lựa chọn nhà thầu, đàm phán và ký kết hợp đồng với nhà thầu; đưa ra các ý kiến đóng góp để nâng cao hiệu quả quản trị và kinh doanh của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

ĐV: triệu đồng

Họ và tên	Chức vụ	Tổng số	Trong đó		
			Lương Thù lao	Thưởng	Lợi ích khác
Hội đồng quản trị					
1. Võ Thành Trung	Chủ tịch	881.50	603.66		277.84
2. Trần Mạnh Hữu	Ủy viên				
3. Phan Hồng Quân	Ủy viên				
4. Nguyễn Hồng Sơn	Ủy viên				
Ban Giám đốc					
1. Nguyễn Văn Thanh	TGD	865.02	624.30		240.72
2. Hoàng Anh Tuấn	PhóTGD	637.87	499.02	72.26	66.59
3. Dương Tấn Tường	PhóTGD	804.29	499.02	79.48	225.79
Ban Kiểm soát					
1. Nguyễn Việt Hà	Tr. ban	108.00	108.00		
2. Trương Minh Hùng	T. viên	84.00	84.00		
3. Vũ Phương Thảo	T. viên	84.00	84.00		

Thù lao của các thành viên HĐQT không chuyên trách sẽ được chi khi có nghị quyết của Đại hội cổ đông.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Hội đồng quản trị: Không có
Ban Kiểm soát: Không có
Ban Giám đốc: Không có
Kế toán trưởng: Không có
Thư ký công ty: Không có
Cổ đông lớn:

- Ngày 15/01/2015 Tổ chức VIAC (NO.1) Limited Partnership hoàn thành việc mua 1.329.850 CP, CPH sau giao dịch 22.626.810 CP (chiếm 10,97 % vốn điều lệ).
- Ngày 24/03/2015 Tổ chức HALLEY SICAV – HALLEY ASIAN PROSPERITY hoàn thành việc mua 350.780 CP, CPH sau giao dịch 12.609.140 CP (chiếm 6,11 % vốn điều lệ).
- Ngày 20/04/2015 Tổ chức HALLEY SICAV – HALLEY ASIAN PROSPERITY hoàn thành việc mua 134.470 CP, CPH sau giao dịch 14.489.470 CP (chiếm 7,03 % vốn điều lệ).
- Ngày 03/6/2015 Tổ chức HALLEY SICAV – HALLEY ASIAN PROSPERITY hoàn thành việc mua 117.700 CP, CPH sau giao dịch 16.498.640 CP (chiếm 8 % vốn điều lệ).
- Ngày 6/8/2015 Tổ chức HALLEY SICAV – HALLEY ASIAN PROSPERITY hoàn thành việc mua 259.000 CP, CPH sau giao dịch 18.785.000 CP (chiếm 9 % vốn điều lệ).

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Số: 589/VNIA-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 25 tháng 3 năm 2016 từ trang 5 đến trang 34 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc số liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế

toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Các vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 31 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, trong đó mô tả sự không chắc chắn liên quan đến kết quả của vụ kiện giữa Công ty và Tổ hợp nhà thầu Hydro China Huadong - CR 18G.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.

Nguyễn Quang Trung
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành
nghề kiểm toán
số 0733-2013-001-1

Trần Tùng
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành
nghề kiểm toán
số 1941-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE
VIỆT NAM

Ngày tháng 3 năm 2016
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (đính kèm)

CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY CP TĐ VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH



Võ Thành Trung